

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM BÔI  
TỈNH HÒA BÌNH**  
Số: 95/2023/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kim Bôi, ngày 05 tháng 7 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Bùi Thị L** và anh **Quách Đình H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày **15** tháng **6** năm **2023** về việc yêu cầu ly hôn của chị **Bùi Thị L**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **20** tháng **6** năm **2023**, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: xóm C, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

+ Người bị kiện: anh **Quách Đình H**, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: xóm C, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **20** tháng **6** năm **2023** có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải** được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **20** tháng **6** năm **2023**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Bùi Thị L** và anh **Quách Đình H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị **Bùi Thị L** và anh **Quách Đình H** có 01 con chung là **Quách Đình Ph**, sinh ngày 06/7/2019. Chị **Bùi Thị L** và anh **Quách Đình H** thỏa thuận: chị **L** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

chung **Quách Đình Ph** cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có Quyết định khác của Tòa án. Anh **Quách Đình H** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị **L** là 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng một tháng) kể từ tháng 07/2023 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác của Tòa án. Anh **H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được干涉, nhưng không được lạm dụng quyền thăm non con chung để干涉 hoặc gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- UBND xã **H**  
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Chương**